

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LƯƠNG SƠN
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2021/HS-ST
Ngày 14-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LƯƠNG SƠN, TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Ánh Hồng và bà Hoàng Thị Huyền

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tư Duy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Đông - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 39/2021/TLST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số: 09a/2021/HSST-QĐ ngày 27 tháng 07 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số: 21/2021/HSST-QĐ ngày 01 tháng 09 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. **Trần Văn H** (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 02/01/2001 tại Mỹ Đức - Hà Nội; nơi cư trú: Thôn G, xã H huyện M, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn N và bà Nguyễn Thị Ph vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 23/02/2021 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

2. **Hoàng Duy H** (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 09/8/2003 tại Lương Sơn - Hòa Bình; Nơi cư trú: Thôn Cộ xã C, huyện L, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn S và bà Bùi Thị Th; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

3. Bùi Văn H(Tên gọi khác: Không), sinh ngày 29/10/2003 tại Lương Sơn - Hòa Bình; nơi cư trú: Thôn Bxã Ca, huyện Ltĩnh Hồ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn L và bà Bùi Thị Đ vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

4. Nguyễn Đình Minh A(Tên gọi khác: Không), sinh ngày 22/5/2001 tại Ứng H - Hà N nơi cư trú: Thôn Văn Ô, xã T Văn, huyện Ú, Thành phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình T và bà Tường Thị H vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Duy H và bị cáo Bùi văn H* Bà Nguyễn Bích Liên-Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hòa Bình; có mặt.

- *Bị hại: Anh Bùi Tuấn Kh* sinh năm 2005; nơi cư trú: Xóm M, thị trấn L, huyện L tỉnh H (vắng mặt)

- *Người giám hộ của người bị hại:* Bà Hoàng Thị Hà, sinh năm 1977; HKTT: Xóm Mỏ, thị trấn Lương Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình; (có mặt)

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại:* Bà Phùng Thị Thoa-Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hòa Bình;(có mặt)

- Đại diện trường THPT Lương Sơn : Ông Nguyễn Văn Long – phó hiệu trưởng (vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Chị **Nguyễn Thị Phương**, sinh năm 1975(có mặt)

HKTT: Thôn G xã H huyện M, Thành phố Hà Nội.

+ Chị **Bùi Thị Th** sinh năm 1979. (có mặt)

HKTT: Thôn C, xã C huyện l, tỉnh H

+ Chị **Bùi Thị l** sinh năm 1999. (có mặt)

HKTT: Thôn B, xã huyện L, tỉnh H

+ Chị **Tường Thị H** sinh năm 1975

HKTT: Đội 9, xóm 2, thôn V, Tảo D, Hà Nội

- *Người làm chứng:*

+ Anh **Đình Công Anh D** sinh năm 2004.(vắng mặt)

HKTT: Xóm Mỏ, thị trấn L, huyện tỉnh H

+ Anh **Bùi Văn K**, sinh năm 2001.(vắng mặt)

HKTT: Thôn B xã C, huyện L, tỉnh .

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ ngày 28/6/2020 Đình Công Anh D và Bùi Tuấn Kh đi đến quán cắt tóc của Vũ Hoàng Stại TK14, TT Lương Sơn, Lương Sơn, Hòa Bình chơi. Tại đây gặp nhóm của Nguyễn Huy M; Hoàng Duy H, Bùi Văn H, và Nguyễn Nhật D, Khi gặp nhau hai bên có xảy ra mâu thuẫn, cãi vã tuy nhiên chưa xảy ra xô xát. Sau đó Đình Công Anh D và Bùi Tuấn Kh lên xe máy bỏ đi còn Nguyễn Nhật D đi xe máy về nhà. Do bức tức nên Mẫn đã gọi điện cho Nguyễn Đình Minh A và báo đang bị đánh, nhờ ra giúp. Lúc này Minh A đang ngồi chơi cùng Trần Văn H(tên thường gọi Đạt) tại phòng trọ ở TK14, TT Lương Sơn, Lương Sơn, Hòa Bình. Nguyễn Đình Minh A có mở loa ngoài điện thoại nên Hải cũng nghe rõ nội dung cuộc nói chuyện. Sau khi nghe điện thoại xong, Minh A và H đi tìm và lấy được 03 thanh gậy gỗ ở tại khu nhà trọ rồi Minh A điều khiển xe máy chở Hải đến chỗ Mẫn. Khi gặp nhau Mẫn có nói là bị D đánh và bảo đi tìm nhóm D và Khải để đánh. Lúc này Nguyễn Duy H, Bùi Văn H, Nguyễn Đình Minh A, Trần Văn H có mặt ở đây và đồng ý đi tìm Dũng và Khải để đánh nhau. Sau đó Trần Văn Hải có đưa cho Mẫn và Hoàn mỗi người một thanh gậy gỗ còn H cầm một thanh gậy gỗ.

Sau đó cả nhóm đi trên 02 xe máy, Minh A điều khiển xe chở H còn H điều khiển xe chở M và Hoàn đi tìm D và Khải để đánh nhau. Khi đi vào phía trong khu công nghiệp Lương Sơn thuộc Năm Lu, Hòa Sơn, Lương Sơn, Hòa Bình thì gặp D và Kh điều khiển xe máy đi ngược chiều. Thấy vậy cả nhóm quay đầu xe đuổi theo, Minh A điều khiển xe máy chở H đi sát vào xe của D và Kh. Lúc này H dùng gậy vọt 01 (một) cái vào lưng Khải để ép Dũng dừng xe, D tăng ga chạy thì Minh A và H cũng điều khiển xe máy đuổi theo, khoảng 20m thì vượt lên và ép xe của D và Kh dừng lại. Khi Dũng và Khải vừa dừng lại thì Hải xuống xe và dùng gậy gỗ đánh vào phần lưng và vai của Kh. Lúc này Kh nhẩy xuống xe và bỏ chạy vào phía trong vệ đường. Thấy Khải bỏ chạy thì H đuổi theo và dùng gậy gỗ đánh vào lưng Khải 02 (hai) cái, còn H tiếp tục dùng gậy gỗ đánh khoảng 2, 3 cái vào người Dũng, rồi mới đuổi theo Kh. Khi H chạy vào chỗ Kh đang ngồi trong vệ đường thì H dùng gậy gỗ đánh vào lưng và vai của Kh và dùng chân phải đá vào mặt của Kh 01 (một) cái khiến Khải ngã về phía sau và bị chảy máu ở miệng. M, Minh A và H xuống xe, đi vào chỗ Kh và D nhưng không đánh và cũng không can ngăn. Khi thấy Kh chảy máu thì H không đánh nữa và cùng Minh A, M, H, H đi về. Còn D đưa Khải đi bệnh viện cấp cứu.

* Tại bản kết luận giám định thương tích số 179/TgT ngày 19/08/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Hòa Bình kết luận dấu hiệu chính qua giám định:

- + Gãy xương hàm dưới
- + Vết sẹo ngách lợi trái
- + Vết sẹo vùng mặt
- + Vết sẹo vùng lưng

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 13% (*Mười ba phần trăm*).

- Đặc điểm vật gây thương tích: Vật tày.

Đối với bị can Nguyễn Huy M hiện nay đang bỏ trốn địa phương. Cơ quan CSĐT Công an huyện Lương Sơn, Hòa Bình đã ra quyết định tách vụ án và quyết định truy nã khi nào bắt được xử lý sau.

Đối với Đinh Công Anh D bị Trần Văn H dùng gậy đánh gây thương tích. Sau khi sự việc xảy ra đã có đơn xin từ chối giám định thương tích và có đơn không yêu cầu khởi tố. Do vậy Cơ quan CSĐT Công an huyện Lương Sơn không xử lý đối với hành vi này là có căn cứ.

- Xe máy Nguyễn Đình Minh A sử dụng chở Trần Văn H tham gia vào việc gây thương tích M khai mượn của Th(ở Đông Anh, Hà Nội). Minh A không có thông tin cụ thể nên chưa có căn cứ để xác minh làm rõ.

- Xe máy Bùi Văn Hùng sử dụng chở H, là xe mô tô Honda Wave, BKS: 28G1 - 259.49 của chị Bùi Thị L; SN: 1999; HKTT: B, Tr; L; H. Chị L không biết việc H sử dụng xe vào việc gây thương tích nên Cơ quan CSĐT không thu giữ.

*** Vật chứng vụ án:**

- 01 (một) thanh gỗ hình hộp chữ nhật, có cạnh dài 40,5cm, rộng 2,8cm, có trọng lượng 0,255kg. Một đầu phẳng hình vuông, một đầu bị gãy nham nhở.

- 01 (một) thanh gỗ hình hộp chữ nhật, có cạnh dài 41cm, rộng 2,8cm, có trọng lượng 0,235kg. Một đầu phẳng hình vuông, một đầu bị gãy nham nhở.

*** Về trách nhiệm dân sự:**

Trong quá trình giải quyết vụ án giữa bị hại, người đại diện của bị hại và các bị cáo cùng gia đình đã tự nguyện thỏa thuận, thống nhất về phần bồi thường dân sự, cụ thể:

Bị cáo Trần Văn H bồi thường cho anh Bùi Tuấn Kh số tiền 25.000.000 đồng.

Bị cáo Hoàng Duy H bồi thường cho anh Bùi Tuấn Kh số tiền 26.000.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Đình Minh A bồi thường cho anh Bùi Tuấn Kh số tiền 25.000.000 đồng. Các bị cáo đã bồi thường đủ, đại diện bị hại không yêu cầu gì thêm.

Bị cáo Bùi Văn Hùng đã thống nhất bồi thường cho bị hại Bùi Tuấn Kh số tiền

25.000.000 đồng. Hiện tại đã bồi thường cho bị hại Bùi Tuấn Kh số tiền 8.000.000đ, nay còn tiếp tục có nghĩa vụ bồi thường số tiền là 17.000.000 đ.

Bản cáo trạng số: 37/CT-VKSLS ngày 25/6/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình đã truy tố các bị cáo Trần Văn H Hoàng Duy H, Bùi văn H Nguyễn Đình Minh Về tội Cố ý gây thương tích quy định tại Điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Trong phần tranh luận đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Trần Văn Hải, Hoàng Duy H, Bùi văn H, Nguyễn Đình Minh A phạm tội Cố ý gây thương tích và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Trần Văn H mức án tù 24 đến 30 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích. Thời hạn tù tính từ ngày 23/02/2021.

Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65; Điều 91; khoản 1 Điều 101, Điều 54 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Hoàng Duy H và Bùi Văn H mức án tù 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng về tội Cố ý gây thương tích.

Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 65, Điều 54 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Đình Minh A mức án tù 18 đến 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 đến 48 tháng về tội Cố ý gây thương tích.

-Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình giải quyết vụ án giữa bị hại, người đại diện của bị hại và các bị cáo cùng gia đình đã tự nguyện thỏa thuận, thống nhất về phần bồi thường dân sự, cụ thể:

Bị cáo Trần Văn H bồi thường cho anh Bùi Tuấn Kh số tiền 25.000.000 đồng.

Bị cáo Hoàng Duy H bồi thường cho anh Bùi Tuấn Kh số tiền 26.000.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Đình Minh A bồi thường cho anh Bùi Tuấn Kh số tiền 25.000.000 đồng. Các bị cáo đã bồi thường đủ, đại diện bị hại không yêu cầu gì thêm.

Bị cáo Bùi văn H đã thống nhất bồi thường cho bị hại Bùi Tuấn Kh số tiền 25.000.000 đồng. Hiện tại đã bồi thường cho bị hại Bùi Tuấn Kh số tiền 8.000.000đ, nay còn tiếp tục có nghĩa vụ bồi thường số tiền là 17.000.000 đ.

-Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: 01 (một) thanh gỗ hình hộp chữ nhật, có cạnh dài 40,5cm, rộng 2,8cm, có trọng lượng 0,255kg. Một đầu

phẳng hình vuông, một đầu bị gãy nham nhở và 01 (một) thanh gỗ hình hộp chữ nhật, có cạnh dài 41cm, rộng 2,8cm, có trọng lượng 0,235kg. Một đầu phẳng hình vuông, một đầu bị gãy nham nhở.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Văn H, Hoàng Duy H, Bùi Văn H, Nguyễn Đình Minh A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như quyết định truy tố, bị cáo đồng ý với tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

Ý kiến người đại diện hợp pháp của người bị hại: Về trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo theo quy định của pháp luật. Về trách nhiệm dân sự buộc bị cáo Bùi Văn H phải tiếp tục bồi thường tổng số tiền là: 17.000.000 đồng (*Mười bảy triệu đồng*).

Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Duy H và Bùi Văn H, H toàn nhất trí về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như các điểm, khoản, điều luật áp dụng đối với bị cáo mà Viện Kiểm sát đã đề nghị. Tuy nhiên, trước khi quyết định hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét thêm các tình tiết sau: Các bị cáo đều đang ở lứa tuổi vị thành niên, nhận thức suy nghĩ, hành động còn bông bột, nhất thời phạm tội; chỉ vì va chạm, mâu thuẫn nhỏ nhưng do thiếu hiểu biết, nóng giận nhất thời không làm chủ được hành vi dẫn đến việc gây thương tích cho người khác. Về trách nhiệm dân sự, các bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại và bị hại đều xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị. Bị cáo Hoàng Duy H và Bùi Văn H tham gia gây tổn hại sức khỏe cho bị hại ít hơn và đều lần đầu phạm tội. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và cho các bị cáo hưởng mức án thấp nhất.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại: Đồng ý về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như các điểm, khoản, điều luật áp dụng đối với bị cáo mà Viện Kiểm sát đã đề nghị.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, và các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra và Điều tra viên Công an huyện Lương Sơn, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi,

quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã khai nhận hành vi mà mình đã thực hiện, lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với kết luận giám định pháp y, phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng, vật chứng đã thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa.

Như vậy, HĐXX đủ căn cứ kết luận: Do mâu thuẫn cá nhân nên khoảng 22 giờ ngày 28/6/2020, tại khu công nghiệp Lương Sơn thuộc Năm Lu, xã Hòa Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình Trần Văn H, Hoàng Duy H; Bùi Văn H và Nguyễn Đình Minh A đã dùng gậy gỗ là hung khí nguy hiểm tham gia gây thương tích cho Bùi Tuấn Kh tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 13% (Mười ba phần trăm) sức khỏe.

Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi cố ý gây thương tích cho người khác là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của các bị cáo không những xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự công cộng, an ninh, an toàn xã hội tại địa phương.

Do vậy Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn truy tố các bị cáo về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ nguy hiểm về hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, tính chất của tội phạm mà Trần Văn H, Hoàng Duy H; Bùi Văn H và Nguyễn Đình Minh A thực hiện là nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ. Các bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Hành vi gây thương tích cho anh Khải là thể hiện thái độ xem thường pháp luật, tính mạng, sức khỏe người khác.

Vì vậy cần xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự và cần có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội bị cáo gây ra.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, cũng cần xét đến tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, vị trí, vai trò của từng bị cáo, từ đó có hình phạt tương ứng với từng bị cáo là phù hợp.

Trong vụ án này, các bị cáo Trần Văn H, Hoàng Duy H Bùi Văn H và Nguyễn Đình Minh A thực hiện hành vi phạm tội với vai trò đồng phạm. Tuy nhiên, đây chỉ là đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng tham gia gây thương tích cho bị cáo Khải khi hai bên xảy ra xô xát, không có sự cấu kết chặt chẽ, phân công công việc cụ thể. Bị cáo Hải và H là người trực tiếp dùng gậy gỗ gây thương tích

cho Khnên phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn bị cáo Hùng và Minh Anh. Tuy nhiên bị cáo Bùi Văn Hkhi phạm tội là người chưa thành niên đã tích cực bồi thường cho bị hại nên khi lượng hình cần được xem xét.

Các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo H và H khi thực hiện hành vi phạm tội chưa đủ 18 tuổi. (bị cáo H16 tuổi 09 tháng 19 ngày), bị cáo H 16 tuổi 8 tháng) Xét thấy, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đều nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình; từ khi được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, các bị cáo không có vi phạm gì, có nơi cư trú rõ ràng, nhất thời phạm tội và có khả năng tự cải tạo. Vì vậy Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 BLHS đối với bị cáo Nguyễn Đình Minh A, Hoàng Duy H Bùi Văn H là phù hợp cũng đủ răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

Đối với bị cáo Trần Văn H trong vụ án này là người có vai trò nổi bật hơn các bị cáo còn lại, bị cáo thực hiện tội phạm một cách tích cực, gây tổn hại sức khỏe cho bị hại nhiều hơn và sau khi có vi phạm bị cáo đã có hành vi bỏ trốn gây khó khăn trong quá trình giải quyết vụ án. Do đó áp dụng Điều 38 BLHS đối Trần Văn H cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đảm bảo tác dụng giáo dục.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Hoàng Duy H và bị cáo Bùi Văn H không tranh luận gì về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và các điểm, khoản, điều luật áp dụng đối với các bị cáo mà đại diện Viện Kiểm sát đã luận tội và đề nghị và đề nghị HĐXX xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại: Đồng ý về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như các điểm, khoản, điều luật áp dụng đối với bị cáo mà Viện Kiểm sát đã đề nghị.

[4] Về tình tiết định khung hình phạt: Các bị cáo dùng gậy gỗ là hung khí nguy hiểm, làm cho anh Bùi Tuấn Khải bị thương tích tổn hại sức khỏe là 13% và phạm tội đối với người dưới 16 tuổi đây là tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS.

[5] Về tình tiết tăng nặng : Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo Trần Văn H Hoàng Duy H; Bùi Văn H và Nguyễn Đình Minh A đều không có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; Các bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại và bị hại, đại diện cho bị hại đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ TNHS được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo Hoàng Duy H và Bùi Văn H chưa đủ 18 tuổi nên được áp dụng những quy định đối với người dưới 18 tuổi phạm tội theo Điều 91 và Điều 101 của Bộ luật Hình sự cho các bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Chị Nguyễn Thị Ph, chị Bùi Bùi Thị Th chị Bùi Thị L, chị Tường Thị H là người liên quan đứng ra bồi thường cho bị hại thay cho bị cáo Trần Văn Hải, Hoàng Duy H và Nguyễn Đình Minh A, Bùi Văn H. Tại phiên tòa hôm nay chị Ph, chị Th, chị L, chị H không yêu cầu các bị cáo phải hoàn trả số tiền đã bồi thường cho bị hại nên Hội đồng xét xử không xét.

Chị Hoàng Thị H đã nhận đủ số tiền bị cáo H bị cáo H, bị cáo Minh A đã bồi thường không yêu cầu gì thêm nên tòa không xét.

Đối với bị cáo Bùi Văn H đã bồi thường 8.000.000đ trên số tiền thỏa thuận với người đại diện bị hại là 25.000.000đ nay tiếp tục phải bồi thường số tiền còn lại là 17.000.000 đồng.

[7] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) thanh gỗ hình hộp chữ nhật, có cạnh dài 40,5cm, rộng 2,8cm, có trọng lượng 0,255kg. Một đầu phẳng hình vuông, một đầu bị gãy nhám nhở và 01 (một) thanh gỗ hình hộp chữ nhật, có cạnh dài 41cm, rộng 2,8cm, có trọng lượng 0,235kg. Một đầu phẳng hình vuông, một đầu bị gãy nhám nhở. Không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS.

[8] Về án phí : Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Trần Văn H, Hoàng Duy H; Bùi Văn H và Nguyễn Đình Minh A phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Trần Văn H 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/02/2021.

Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65; Điều 91; khoản 1 Điều 101, Điều 54 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Hoàng Duy H 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 14/9/2021.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65; Điều 91; khoản 1 Điều 101, Điều 54 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Bùi Văn H mức án 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30

tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 14/9/2021.

Giao bị cáo Hoàng Duy H và bị cáo Bùi Văn H cho UBND xã C, huyện L quản lý giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Hoàn và bị cáo H phải có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 65, Điều 54 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Đình Minh A mức án 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 14/9/2021.

Giao bị cáo Nguyễn Đình Minh A cho UBND xã T, huyện Ú, Hà N, quản lý giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo phải có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 590 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo Bùi Văn H phải tiếp tục bồi thường cho bị hại Bùi Tuấn Kh số tiền là 17.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự, tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: + 01 (một) thanh gỗ hình hộp chữ nhật, có cạnh dài 40,5cm, rộng 2,8cm, có trọng lượng 0,255kg. Một đầu phẳng hình vuông, một đầu bị gãy nham nhở;

+ 01 (một) thanh gỗ hình hộp chữ nhật, có cạnh dài 41cm, rộng 2,8cm, có trọng lượng 0,235kg. Một đầu phẳng hình vuông, một đầu bị gãy nham nhở.

(Vật chứng của vụ án hiện đang lưu giữ theo biên bản giao, nhận vật chứng

ngày 30/6/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lương Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Trần Văn H, Hoàng Duy H và Nguyễn Đình Minh A, Bùi Văn H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Bùi Văn Hùng phải chịu 850.000 (Tám trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo; bị hại, người đại diện cho bị hại người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, người vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Hòa Bình
- VKSND huyện Lương Sơn;
- CQĐT; CQTHAHS CA huyện Lương Sơn;
- Chi cục THADS huyện Lương Sơn;
- Các bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QL&NV liên quan;
- Công TTĐT TANDTC
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Nguyệt

